

Bản án số: 493/2025/HS-PT
Ngày: 30 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đạt;

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đức Xuân;
Ông Dương Tuấn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Nhường - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Tấn C - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 298/2025/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo Trần Công H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trung T, Phạm Hoàng T1, Nguyễn Phi H1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2025/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Trung T; sinh năm 1999, tại: tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký thường trú: tổ B, thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận (nay là xã H, tỉnh Lâm Đồng); nơi cư trú: phòng A19.10 chung cư L, số B đường số A, KDC số D, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Việt T2, sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị T3, sinh năm 1971; vợ: Trần Thị Hoài T4, sinh năm 1999; con: có 02 người, lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Bản án số 16/2018/HSST ngày 09/4/2018 Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong bản án.

- Bản án số 49/2022/HSST ngày 08/6/2022 Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”. Bị cáo kháng cáo. Bản án số 147/2022/HS-PT ngày 16/12/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phúc thẩm y án sơ thẩm.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 17/12/2022 (có mặt).

2. Phạm Hoàng T1; sinh năm 1985, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 3 N, Phường I, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: C2/35A, ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn V (chết) và bà: Đặng Thị H2 (chết); vợ: Lê Thị Diễm T5, sinh năm 1990 (chưa đăng ký kết hôn); con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 19/12/2022 (có mặt).

3. Nguyễn Phi H1; sinh năm 1992, tại: tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký thường trú và cư trú: thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị (nay là xã T, tỉnh Quảng Trị); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn M (chết) và bà Hoàng Thị C1, sinh năm 1949; vợ: Nguyễn Thị Ngân Q, sinh năm 1995; con: có 02 người, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 18/12/2022 (vắng mặt).

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Trung T:* Luật sư Nguyễn Hồng N - Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Phạm Hoàng T1:* Luật sư Trần Thanh P - Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Phi H1:* Luật sư Võ Tuấn A - Đoàn Luật sư Thành phố H (vắng mặt).

(Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Trần Công H không kháng cáo, không liên quan đến việc kháng cáo, bị cáo Nguyễn Phi H1 có đơn rút kháng cáo nên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 00 phút ngày 17/12/2022, tại trước nhà số E M, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố H phối hợp với Công an Q2 và huyện B phát hiện Trần Công H điều khiển xe mô tô hiệu Honda biển số 59M2-426.52 phía sau chở 01 vali màu đỏ có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc. Qua kiểm tra phát hiện trong vali có 18 khối hình chữ nhật, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 6.257,95 gam là H3. H khai nhận số ma túy này được mang ra bên xe miền T gửi cho đối tượng mua ma túy

tại Kiên Giang nên tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H.

Cùng ngày, Công an khám xét khẩn cấp phòng số 28C, nhà cho thuê số H T, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh và phòng 208, nhà cho thuê số B L, Phường A, Quận A, kết quả:

* Tại phòng số 28C, nhà cho thuê số H T, Phường E, Quận A: không thu giữ gì liên quan đến ma túy.

* Tại phòng 208, nhà cho thuê số B L, Phường A, Quận A thu giữ:

- Trên bàn cạnh cửa ra vào: 02 cân điện tử, 01 cuốn sổ ghi chép liên quan đến ma túy; 01 máy ép nhựa;

- Tại kệ gỗ:

+ T3 dưới kệ gỗ gồm: 01 hộp giấy màu vàng ghi chữ LOUIS VUITTON chứa 06 gói nylon, mỗi gói chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 541,10 gam Ketamine; 01 hộp giấy màu xanh chứa 06 gói nylon chứa nhiều viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 241,12 gam MDMA; 01 hộp giấy ghi chữ LV có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 30,02 gam Methamphetamine.

+ T3 trên kệ gỗ gồm: 07 hộp giấy ghi chữ LV, mỗi hộp có 04 gói nylon chứa nhiều viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2.814,27 gam MDMA; 01 hộp giấy ghi chữ LV có 10 gói nylon chứa nhiều viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 399,67 gam MDMA; 02 hộp nhựa ghi chữ HG không chứa gì; 01 vali màu đỏ bên trong không chứa gì.

+ 01 thùng giấy sát kệ gỗ có 01 máy bơm hơi màu xanh, trên thùng giấy có 01 thùng xốp dán băng keo màu vàng bên trong chứa: 01 gói nylon bên trong có 01 gói nylon dạng gói trà màu xanh ghi chữ TIE GUAN YIN, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 996,14 gam, loại Ketamine; 02 cân điện tử; 01 hộp giấy màu hồng ghi chữ GUCCI bên trong có 02 gói nylon dạng gói trà màu xanh ghi chữ TIE GUAN YIN chứa 02 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1.993,02 gam Ketamine; 09 túi vải bên trong không chứa gì. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ các vật chứng liên quan khác.

Qua truy xét xác định vali màu đỏ chứa 18 bánh ma túy Heroine thu giữ của H là do nhận từ Nguyễn Phi H1 đi xe ô tô công nghệ biển số 51H-571.05 do tài xế Sử Dương Vũ B điều khiển vào khoảng 04 giờ 20 phút ngày 17/12/2022, tại trước số B L, Phường A, Quận A. Ngày 18/12/2022, Cơ quan điều tra ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Phi H1 về hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; riêng Sử Dương Vũ B xác định không có liên quan đến hành vi của Nguyễn Phi H1 nên Cơ quan điều tra giải tỏa cho về.

Mở rộng điều tra, vào lúc 06 giờ 00 phút ngày 17/12/2022, Công an kiểm tra căn hộ A19.10, chung cư L, số B đường số A, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại thời điểm kiểm tra có mặt Nguyễn Trung T, phát hiện:

- Tại phòng ngủ thứ nhất (phòng của Phạm Hoàng T1): 01 thùng giấy màu đen, bên trong có: 01 túi nylon bên trong 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1.215,09 gam Methamphetamine; 01 gói trà màu xanh bên ngoài có chữ QING SHAN, bên trong chứa 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 998,56 gam Methamphetamine; 03 gói trà màu xanh bên ngoài có chữ GUANYINWANG, bên trong mỗi gói chứa 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 2.479,10 gam Methamphetamine; 04 gói trà màu vàng bên ngoài có chữ GUANYINWANG, bên trong mỗi gói chứa 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 2.820,31 gam Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 cân điện tử; 02 máy hàn nhiệt; 02 máy khô điện và nhiều túi nylon rỗng.

- Tại phòng ngủ thứ hai (phòng của Nguyễn Trung T): Trên sàn nhà có 01 hộp giấy màu đen bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 8,1867 gam Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 quạt gas; 01 cái kéo và các vật chứng liên quan khác.

Qua làm việc, T khai nhận số ma túy trong phòng của T dùng để sử dụng nên Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T. Đối với số ma túy thu giữ trong phòng ngủ thứ nhất, T khai nhận của Phạm Hoàng T1. Tiến hành truy xét, ngày 18/12/2022, Cơ quan điều tra bắt giữ Phạm Hoàng T1 tại nhà số D, ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. Tại đây, Cơ quan điều tra bắt quả tang trên người của Phạm Hoàng T1 có 01 túi đeo bên trong chứa 03 gói nylon đựng tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,2693 gam Methamphetamine.

Ngày 19/12/2022, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Hoàng T1 tại nhà số C, ấp D, xã B, huyện B, kết quả: Tại vị trí kệ gỗ trong phòng khách 01 gói nylon đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,6701 gam Ketamine. Tại vị trí góc cầu thang tầng trệt có 01 túi đeo chéo màu nâu bên trong đựng: 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 240,80 gam Methamphetamine; 01 gói nylon chứa nhiều viên nén màu cam là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 22,4825 gam MDMA; 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0351 gam Ketamine. Ngoài ra, còn tạm giữ của Phạm Hoàng T1 02 điện thoại di động, 03 ống nỏ thủy tinh.

Kết quả test ma túy, T, H1, T1 dương tính với ma túy, riêng H âm tính với ma túy.

Toàn bộ số ma túy bị thu giữ được đưa đi giám định tại Kết luận giám định số 98, 131, 132/KL-KTHS ngày 26/12/2022; số 66/KL-KTHS ngày 27/12/2022 của Phòng K Công an Thành phố H.

Quá trình điều tra, Trần Công H, Nguyễn Trung T, Phạm Hoàng T1, Nguyễn Phi H1 khai nhận như sau:

Trần Công H làm nghề chạy xe ôm. Vào khoảng cuối tháng 11/2022, khi đang đợi khách tại khu vực Phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Trung T đến làm quen, bắt chuyện với H và đề nghị H phụ giúp giao nhận ma túy cho T để nhận tiền công, H đồng ý. Ngày hôm sau, T giới thiệu H với Trần Văn Q1. Q1 yêu cầu H tìm một phòng trọ để cất giấu và cùng T phân chia ma túy đi giao cho khách của Q1. Ngày 26/11/2022, H thuê phòng 208, nhà số B L, Phường A, Quận A và phụ giúp Q mua bán ma túy như sau:

- Ngày 10/12/2022: Q1 nói H đến địa chỉ D L, Quận A nhận từ một người chạy xe ôm (không rõ lai lịch) 01 thùng xốp bên trong đựng 05 gói ma túy dạng gói trà màu xanh đem về phòng 208 cất giấu. Tại phòng 208, T mở 02 gói ma túy phân chia thành nhiều gói nhỏ để chờ khi Q1 yêu cầu thì H sẽ đi giao cho khách. Đối với 03 gói còn lại H và T vẫn giữ nguyên và bị Công an khám xét thu giữ.

- Ngày 14/12/2022: Q1 cho người mang đến phòng 208 giao cho H 03 thùng giấy, mỗi thùng có chứa 01 máy bơm hơi màu xanh, trong mỗi máy bơm chứa nhiều viên nén ma túy dạng thuốc lắc. Cùng ngày, Q1 nói H giao số ma túy thuốc lắc để trong 02 máy bơm cho một người chạy xe ôm công nghệ do Q1 đặt sẵn tại trước nhà B L, Phường A, Quận A để giao cho khách. Số ma túy thuốc lắc trong máy bơm còn lại, T và H cùng nhau phân chia vào 09 hộp giấy, mỗi hộp khoảng 1000 viên để chờ giao cho khách khi có yêu cầu của Q1 (máy bơm và số ma túy này bị phát hiện, thu giữ khi khám xét).

- Ngày 17/12/2022, Q1 liên hệ H chờ nhận ma túy để đem ra bến xe Miền T gửi cho người tên Thu B1 (không rõ lai lịch) tại Kiên Giang. Khoảng 04 giờ 20 phút cùng ngày, Nguyễn Phi H1 đến trước số B L, Phường A, Quận A liên lạc với H và giao 01 vali bên trong chứa 18 bánh Heroine. Sau khi nhận ma túy, H điều khiển xe mô tô biển số 59M2-426.52 chở vali đựng ma túy ra bến xe M. Khi đến trước số E M, Phường A, Quận A thì bị bắt quả tang như nêu trên.

Trong thời gian từ ngày 11/12/2022 đến 17/12/2022, H phụ giúp Q1 nhiều lần giao ma túy thuốc lắc, ma túy đá nhưng không nhớ cụ thể, mỗi ngày khoảng 5-6 lần. Khi Q1 yêu cầu, H sẽ đem ma túy đến 01 địa điểm cụ thể nào đó rồi báo lại địa chỉ cho Q1 biết, Q1 sẽ đặt xe ôm công nghệ đến chỗ H nhận ma túy rồi đem giao tiếp ở địa chỉ khác H không rõ. Q1 trả công cho H khoảng 30.000.000 đồng bằng nhiều tài khoản ngân hàng khác nhau chuyển vào tài khoản ngân hàng S cho Trần Công H.

Nguyễn Phi H1 quen biết với người sử dụng số điện thoại 0774513959 và kết bạn thông qua ứng dụng Telegram tên tài khoản “Lên Tiến” để hỏi tìm việc làm và “Lên Tiến” nhờ H1 vận chuyển ma túy từ Quảng Trị vào Thành phố Hồ Chí Minh với tiền công 15.000.000 đồng, H1 đồng ý. Tối ngày 15/12/2022, H1 gặp một người (không rõ lai lịch) nhận 01 vali màu đỏ sau đó đem về nhà cất giấu. “Lên Tiến” nói H1 giao vali đến Thành phố Hồ Chí Minh sẽ thông báo

thông tin người nhận sau. Ngày 16/12/2022, H1 đón xe khách và đến Thành phố Hồ Chí Minh vào sáng ngày 17/12/2022, lúc này “Lên Tiến” nhắn tin cho H1 số điện thoại người nhận vali là 0906234964 (số điện thoại của H) và địa chỉ giao vali tại số B L, Quận A. Hồ đặt xe ô tô Grab do Sử Dương Vũ B điều khiển đến chỗ H. Sau khi giao ma túy, H1 đặt xe G đến nhà bạn tại Quận A, trên đường đi bị Công an bắt giữ như nêu trên. H1 khai không quen biết với H, T và T1. Khi vận chuyển ma túy cho “Lên Tiến” Hồ vẫn chưa nhận được tiền công thì bị bắt giữ.

Đối với Phạm Hoàng T1: khoảng tháng 9/2022, qua bạn bè giới thiệu, T1 biết Trần Văn Q1 là người mua bán ma túy nên tham gia phụ giúp Q1 để hưởng tiền công. Q1 giao cho T1 nhận, cất giấu ma túy rồi đi giao cho khách. Đầu tháng 12/2022, Q1 nói T1 thuê căn hộ A19.10, chung cư L, số B đường số A, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh để làm nơi cất giấu ma túy. Thân nhờ vợ Lê Thị Diễm T5 đứng tên hợp đồng thuê nhà nhưng không cho T5 biết mục đích thuê nhà để cất giấu ma túy. Sau đó, T1 cất giấu, phân nhỏ ma túy và đặt G giao cho khách theo yêu cầu của Q1. Mỗi lần, Q1 đặt G giao ma túy đến căn hộ cho T1 cất giữ với khối lượng khoảng 500 viên thuốc lắc, 300 gam đến 01 kg ma túy đá, 100g-200g ma túy loại Ketamine. Khi có người mua, Q1 nhắn tin số điện thoại để T1 liên lạc giao cho người nhận và chia sẻ lộ trình di chuyển cho Q1 biết. Từ tháng 9/2022 đến ngày bị bắt thì trung bình mỗi tuần T1 giao ma túy cho Q1 khoảng 04 ngày. Khối lượng ma túy từ 50-100 viên ma túy thuốc lắc, 50-100g ma túy đá hoặc Ketamine. Q1 gặp T1 trả tiền công từ 3.000.000 đồng - 5.000.000 đồng. Tổng số tiền công khoảng 20.000.000 đồng. Khoảng tháng 10/2022, Q1 giới thiệu Nguyễn Trung T cho T1 biết. T cũng phụ giúp Q1 mua bán ma túy bằng cách đến căn hộ A chung cư L rồi cùng T1 phân chia ma túy để đi bán cho khách (thời gian và số lượng ma túy đã phân chia T1 không nhớ rõ).

Đối với số ma túy trong thùng giấy Công an thu giữ khi khám xét phòng ngủ thứ nhất, căn hộ A19.10 chung cư L vào ngày 17/12/2022 là do Q1 kêu T1 nhận từ một người (không rõ lai lịch) ở trước sảnh chung cư L trước đó khoảng 10 ngày. Sau khi nhận, T1 đem lên căn hộ A19.10 cất giấu ở phòng ngủ thứ nhất. Thân chưa mở thùng kiểm tra vì chưa có ý kiến của Q1.

Khi Công an khám xét, thu giữ ma túy trong nhà số C P, xã B, huyện B. Đây là ma túy Q1 cho người mang đến để Thân cất giấu và bán cho người khác. Thân chưa kịp bán hết thì bị thu giữ. Ngày 17/12/2022, Q1 gọi điện cho T1 thông báo cho T cùng bỏ trốn do Công an phát hiện việc mua bán ma túy. Thân đến căn hộ A19.10 tìm T nhưng thấy khóa cửa nên trốn về Bến Tre. Đến ngày 18/12/2022 thì T1 bị bắt như trên. Đối với 03 gói ma túy đá thu giữ trong người Thân do T1 chiết ra từ số ma túy cất ở nhà C P, xã B, huyện B để sử dụng, đồng thời nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán lại.

Nguyễn Trung T là cháu vợ của Trần Văn Q1: quá trình điều tra ban đầu T thừa nhận ngày 16/12/2022, T cùng Trần Công H phụ giúp Q1 phân chia số ma túy thuốc lắc bỏ vào 09 hộp giấy tại phòng 208, nhà số B L, Phường A, Quận A; không thừa nhận cùng Phạm Hoàng T1, Trần Công H nhận và phân chia ma túy

vào những lần khác. Đến nay, T tiếp tục thay đổi lời khai, không thừa nhận việc cùng T1 và H phụ giúp Trần Văn Q1 mua bán ma túy. Đối với gói ma túy có khối lượng 8,1867 gam, loại Methamphetamine, Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang, T thừa nhận gói ma túy này mua của một người tên T6 (không rõ lai lịch) để sử dụng. Ngày 27/11/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố bổ sung đối với T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại bản Kết luận giám định số 12968/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: dấu vết đường vân thu thập trên bao gói đựng ma túy thu giữ tại chỗ ở của H và dấu vân tay ngón cái phải của Nguyễn Trung T là của cùng một người. Kết quả này phù hợp với lời khai của H về việc cùng T phân chia ma túy vào ngày 16/12/2022.

Đối với những người liên quan là Sử Dương Vũ B là tài xế xe ô tô công nghệ đã chở Nguyễn Phi H1 đi giao ma túy cho Trần Công H và Lê Thị Diễm T5 (vợ của Phạm Hoàng T1) là người đứng tên hợp đồng thuê căn hộ A chung cư L: T5 và B đều không biết và không liên quan đến việc mua bán ma túy của các đối tượng trên nên Cơ quan điều tra ghi lời khai với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Trần Văn Q1 là người chủ mưu, giữ vai trò chính, chỉ đạo Trần Công H, Nguyễn Trung T và Phạm Hoàng T1 thực hiện việc cất giấu, phân chia, đóng gói giao cho khách. Hiện Q1 đã bỏ trốn và bị truy nã. Cơ quan điều tra đã tách vụ án hình sự, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với tài khoản ngân hàng mang tên Đỗ Tuyết A1 mà Trần Văn Q1 sử dụng để trả tiền công cho Trần Công H, qua làm việc Tuyết A1 khai sử dụng thông tin của bản thân mở nhiều tài khoản ngân hàng khác nhau cho những người không rõ lai lịch và được trả số tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Tuyết A1 dùng số tiền trên để chi trả tiền chơi game trực tuyến. Tuyết A1 không quen biết các bị can trên và không liên quan đến hoạt động mua bán ma túy của các bị can nên cơ quan điều tra chưa có cơ sở để xem xét xử lý hình sự đối với Đỗ Tuyết A1.

Đối với tài khoản “Lên Tiến” (không rõ lai lịch), do bị can Nguyễn Phi H1 khai không rõ nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 120/2025/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định.

- Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: bị cáo Phạm Hoàng T1 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Hoàng T1 để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Hoàng T1 số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40; Điều 55 và Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Trung T tử hình tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là tử hình.

Tổng hợp hình phạt trên với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tại bản án số 147/2022/HS-PT ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là tử hình.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Trung T để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Phi H1 tử hình tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Phi H1 để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Trần Công H trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp, án phí, trách nhiệm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/3/2025, bị cáo Nguyễn Trung T có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 21/3/2025, bị cáo Phạm Hoàng T1 có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 20/3/2025, bị cáo Nguyễn Phi H1 có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 31/7/2025, bị cáo Nguyễn Phi H1 có đơn rút kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như bản án sơ thẩm đã nhận định. Vì động cơ tư lợi, các bị cáo có hành vi phạm tội với số lượng ma túy lớn, nên cần xử phạt nghiêm các bị cáo. Bản án sơ thẩm xét xử là có căn cứ, phù hợp với hành vi của các bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ Luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 thì bị cáo T phải chịu trách nhiệm đối với hành vi mua bán với khối lượng 3.455,06 gam MDMA nên áp dụng có lợi đối với bị cáo T, đề nghị xử bị cáo T tử hình phạt tử hình xuống chung thân. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T1. Xem xét cho kháng cáo của bị cáo H1, đề nghị xử bị cáo H1 tử hình phạt tử hình xuống chung thân.

Luật sư N bào chữa cho bị cáo T trình bày: Về tội danh và áp dụng điều luật là thống nhất với Viện kiểm sát.

Luật sư Phúc bào chữa cho bị cáo Thân trình bày: Xin Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo đã nhìn nhận thấy sai lầm, xin cho bị cáo cơ hội được sống.

Bị cáo T trình bày: Đồng ý với trình bày của Luật sư.

Bị cáo T1 trình bày: Xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Xin xem xét cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo T1: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Trung T, Phạm Hoàng T1 có kháng cáo hợp lệ, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Phi H1 có kháng cáo nhưng đã rút kháng cáo, tuy nhiên do kháng cáo có lợi cho bị cáo H1, nên vẫn được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Trung T, Phạm Hoàng T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Trần Văn Q1 là đối tượng mua bán ma túy, là người chủ mưu, cầm đầu trong toàn bộ các hành vi vận chuyển, mua bán ma túy trong vụ án này. Các bị cáo Phạm Hoàng T1 và Nguyễn Trung T có vai trò đồng phạm giúp sức tích cực cho Trần Văn Q1 với nhiệm vụ thuê nhà để chứa ma túy, nhận ma túy từ các nguồn do Q1 giới thiệu, sau đó phân chia thành các gói nhỏ hơn, cất giữ vào giao ma túy khi có yêu cầu của Q1.

Ngày 17/12/2022, tại trước nhà số E M, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố H phối hợp với Công an Q2 và huyện B bắt quả tang bị cáo Trần Công H đang cất giấu phía sau chõ 01 vali màu đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 6.257,95 gam Heroine. Quá trình điều tra xác định trong khoảng thời gian từ ngày 11/12/2022 đến 17/12/2022 Trần Công H và Phạm Hoàng T1 đã phụ giúp cho đối tượng Trần Văn Q1 mua bán ma túy bằng cách nhận và cất giấu ma túy, sau đó phân chia, đóng gói ma túy theo yêu cầu của Q1 để giao cho khách. Do đó Phạm Hoàng T1 phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng 7,2693 gam Methamphetamine khi bị bắt quả tang, chịu trách nhiệm khối lượng ma túy khi khám xét tại nhà C, ấp D, xã B, huyện B là 22,4825 gam MDMA; 2,7052 gam Ketamine; 240,80 gam Methamphetamine và khối lượng ma túy T1 nhận và cất giấu tại căn hộ A chung cư L là 7.513,06 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy bị cáo T1 phải chịu trách nhiệm là 7.783,6118 gam các loại MDMA, Methamphetamine và 2,7052 gam Ketamine. Hành vi trên của bị cáo Phạm Hoàng T1 đã cấu thành

tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Trung T vào ngày 16/12/2022, đã cùng với bị cáo H phân chia ma túy trong 09 hộp giấy thu giữ tại Phòng 208 nhà số B L, Phường A, Quận A, do đó, bị cáo T phải chịu trách nhiệm đối với hành vi mua bán với khối lượng 3.455,06 gam MDMA (là ma túy thu giữ trong 09 hộp giấy tại nhà H thuê). Ngoài ra bị cáo T còn có hành vi cất giấu khối lượng 8,1867gam Methamphetamine khi khám xét tại phòng ngủ của T tại căn hộ A, chung cư L, số B đường số A, xã P, huyện B, nhằm mục đích sử dụng. Các hành vi trên của bị cáo Nguyễn Trung T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “MDMA có khối lượng 100 gam trở lên”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Phi H1 đã đồng ý nhận 01 vali chứa ma túy để vận chuyển từ tỉnh Quảng Trị vào Thành phố Hồ Chí Minh giao cho bị cáo H vào ngày 17/12/2022 thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó bị cáo H1 phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng 6.257,95 gam Heroine. Hành vi của bị cáo Nguyễn Phi H1 đã cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Heroine có khối lượng 100 gam trở lên”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong vụ án, các bị cáo Phạm Hoàng T1 và Nguyễn Trung T phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm, có vai trò là giúp sức tích cực như nhau, đều nhận sự chỉ đạo, phân công vai trò từ đối tượng Q1, nhưng không có câu kết, tổ chức chặt chẽ; các bị cáo có nhiệm vụ thuê nhà để chứa ma túy, nhận ma túy từ các nguồn do Q1 giới thiệu, sau đó phân chia thành các gói nhỏ hơn, cất giữ vào giao ma túy khi có yêu cầu của Q1 và được Q1 trả tiền công. Bị cáo Nguyễn Phi H1 phạm tội độc lập, nhưng thực hiện hành vi với khối lượng ma túy rất lớn.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Hoàng T1, Nguyễn Trung T, Nguyễn Phi H1 là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội; hành vi mua bán, vận chuyển một lượng lớn ma túy phát tán ra xã hội là nguyên nhân chính làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy và tệ nạn xã hội khác tiếp theo như mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng ma túy..., gây ra vấn nạn về người nghiện ma túy và để lại hậu quả nặng nề cho xã hội. Các bị cáo đã thành niên, là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi, nhưng vẫn cố ý phạm tội bất chấp thủ đoạn, hậu quả mang lại cho xã hội, xem thường lợi ích cho cộng đồng. Với khối lượng ma túy mà các bị cáo mua bán, vận chuyển thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, Hội đồng xét

xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay tình trạng giới trẻ sử dụng ma túy đang gia tăng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Phạm Hoàng T1 và Nguyễn Phi H1 thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo Phạm Hoàng T1 và Nguyễn Phi H1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Trung T thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm có khai báo rõ ràng, có thái độ hợp tác, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Các bị cáo mặc dù có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên nhưng phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; các bị cáo vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng rất lớn, thể hiện các bị cáo có thái độ bất chấp, xem thường pháp luật và không còn khả năng cải tạo, nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt áp dụng, loại bỏ vĩnh viễn các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng của hình phạt.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử đối với các bị cáo Phạm Hoàng T1, Nguyễn Trung T, Nguyễn Phi H1 về tội danh, khung hình phạt và điều luật truy tố là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; mức hình phạt đề nghị xử phạt đối với các bị cáo là có căn cứ.

[2.2]. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Trung T có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được Kiểm sát viên đề nghị giảm hình phạt từ tử hình xuống chung thân. Tuy nhiên do số lượng ma túy của bị cáo phạm tội là lớn, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[2.3]. Bị cáo Phạm Hoàng T1 có kháng cáo có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng cũng không xuất trình thêm được chứng cứ để chứng minh, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[2.4]. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Phi H1 có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng cũng không xuất trình thêm được chứng cứ để chứng minh. Tuy nhiên do tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 quy định mức hình phạt cao nhất đối với tội phạm này là tù chung thân, nên có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3]. Quan điểm của Kiểm sát viên được chấp nhận một phần.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Mỗi bị cáo Phạm Hoàng T1 và Nguyễn Trung T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Phi H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 và Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàng T1 và bị cáo Nguyễn Trung T; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi H1; Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 120/2025/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: bị cáo Phạm Hoàng T1 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Hoàng T1 để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Hoàng T1 số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40; Điều 55 và Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Trung T tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là tử hình.

Tổng hợp hình phạt trên với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tại bản án số 147/2022/HS-PT ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là tử hình.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Trung T để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Phi H1 tù chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2022.

2. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Trung T và bị cáo Phạm Hoàng T1 được quyền làm đơn lên Chủ tịch nước, đề xin ân giảm án tử hình, theo quy định của pháp luật.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Mỗi bị cáo Phạm Hoàng T1 và Nguyễn Trung T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Phi H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VCTVKSXXPT tại TP.HCM;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án DS TP. Hồ Chí Minh;
- Trại Tạm giam CA. TP. HCM;
- Bị cáo (Trại TG tổng đạt);
- Lưu: HS, VP (TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Đạt